

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Thực hiện Công văn số 1175-CV/BTGTU, ngày 26/3/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng về xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (viết tắt là Kết luận số 51-KL/TW), Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ

I. BỐI CẢNH TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW

Huyện Đam Rông là huyện vùng núi, nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Lâm Đồng, tổng diện tích tự nhiên 87.255 ha, trong đó phần lớn là đất lâm nghiệp với 67.225 ha (chiếm 77%); huyện có 08 đơn vị hành chính cấp xã với 53 thôn. Dân số toàn huyện là 58.706 người (có tổng số 30 dân tộc anh em chung sống; trong đó dân tộc thiểu số chiếm 65,07%); GRDP bình quân đầu người ước khoảng 70 triệu đồng/người.

Trong 05 năm qua, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của huyện đạt kết quả khá toàn diện: Kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19, tăng trưởng kinh tế vượt kế hoạch đề ra, văn hóa - xã hội phát triển khá toàn diện, an sinh xã hội đảm bảo.

Quy mô mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị dạy học ngày càng được quan tâm đầu tư theo hướng đạt chuẩn; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) có bản lĩnh chính trị, có trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; học sinh trên địa bàn chăm ngoan, hiếu học. Việc triển khai về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được thực hiện nghiêm túc,

đảm bảo đúng quy định; các phong trào thi đua yêu nước, thi đua dạy tốt, học tốt tiếp tục được phát huy và góp phần vào sự phát triển chung của địa phương.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, PHỔ BIẾN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ngay sau khi có Kết luận số 51-KL/TW, Huyện uỷ đã xây dựng Kế hoạch số 96-KH/HU, ngày 27/9/2019 để chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban nhân dân huyện, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung, tinh thần của Kết luận số 51-KL/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thông qua các cuộc sinh hoạt hội, đoàn thể cơ sở. Ngành GD&ĐT quán triệt đến 100% cán bộ, giáo viên, người lao động toàn ngành. Đồng thời, trực tiếp chỉ đạo Ban Tuyên giáo Huyện uỷ, Trung tâm Chính trị huyện đưa nội dung này vào chương trình giáo dục chính trị hệ đề quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư, Chương trình hành động của Chính phủ, Tỉnh uỷ, Huyện uỷ cho Ngành Giáo dục huyện.

Các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trường học đã tổ chức nhiều hội nghị quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 628/QĐ-TTg, ngày 11/ 5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW; Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTg cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CB, CC, VC, NLĐ) trong ngành Giáo dục. Trong đó, tập trung chỉ đạo các đơn vị trường học làm tốt công tác nghiên cứu những chủ trương liên quan đến nhiệm vụ các cấp học thông qua các lớp tập huấn, hội thảo, chuyên đề, hội nghị, các lớp bồi dưỡng chính trị trong năm học và trong hè hàng năm trước khi bước vào năm học mới.

Trong 05 năm qua đã tổ chức trên 50 hội nghị, chuyên đề học tập với hơn 4.470 lượt CB, CC, VC, NLĐ tại các đơn vị trường học đã tham gia học tập quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW và các Chương trình hành động của các cấp.

2. Công tác quán triệt, phổ biến Kết luận số 51-KL/TW

Thực hiện Kết luận số 51-KL/TW và Kế hoạch số 96-KH/HU, các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trường học đã tập trung quán triệt, phổ biến đến chi bộ đưa nội dung về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo vào các buổi sinh hoạt trong nhà trường, các cuộc họp của hội cha mẹ học sinh. Tổ chức các hội nghị, lấy ý kiến phản hồi của giáo viên về chính sách đổi mới giáo dục; thông qua việc tuyên dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác phát

triển giáo dục; kỷ yếu, đưa tin, bài trên Website, Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT và tại các đơn vị, trường học. Phòng GD&ĐT đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao, Phòng Văn hoá - Thông tin huyện tuyên truyền sâu rộng nội dung của Nghị quyết qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua cổng thông tin điện tử, các bài viết.... Nhiều đơn vị đã tích cực viết bài, đưa tin hoạt động lên cổng thông tin nhằm lan tỏa, truyền thông rộng rãi trong toàn ngành, một số đơn vị có nhiều bài viết chất lượng; tổ chức cho phóng viên đi thực tế tại một số đơn vị trường học, gặp gỡ với các điển hình tiên tiến của ngành; chủ động, thường xuyên báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình giáo dục của huyện với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và Sở GD&ĐT. Thông qua truyền thông, giúp các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức, nhận thức đúng đắn, đầy đủ việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo được sự đồng thuận và sự ủng hộ của nhân dân và thực hiện có hiệu quả chủ trương huy động các nguồn lực của xã hội cho giáo dục.

Ngành giáo dục đã quán triệt và triển khai tốt phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học". Sơ kết, tổng kết, giới thiệu, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến, cách làm hay và hiệu quả của các cá nhân và tập thể trong triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, trong triển khai thực hiện các hoạt động đổi mới Chương trình GDPT 2018. 100% CBQL, GV, NV và HS được quán triệt Chương trình tổng thể, các Chương trình môn học và hoạt động giáo dục của các cấp học.

Sau 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư đã từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên, giảng viên hiểu sâu, nắm vững những quan điểm, chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để vận dụng hiệu quả vào quá trình quản lý, giảng dạy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW và Nghị quyết số 29-NQ/TW được Huyện ủy quan tâm chỉ đạo đưa vào trong chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ. Tại các đơn vị trường học công tác kiểm tra hành chính, chuyên ngành và kiểm tra chuyên môn theo từng năm học của Phòng GD&ĐT. Ngoài ra các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, HĐND huyện theo Kết luận số 51-KL/TW và Nghị

quyết số 29-NQ/TW và các nghị quyết chuyên đề liên quan như: Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU; giám sát “tình hình thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội; giám sát chuyên đề “Công tác quản lý về việc cấp, mua sắm, sử dụng trang thiết bị dạy học tại các trường học từ năm 2019 đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo ngành GD&ĐT tổ chức thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục trong công tác tổ chức giảng dạy theo quan điểm, chủ trương của Nghị quyết số 29-NQ/TW, nhất là kiểm tra việc tổ chức giảng dạy Bộ sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Qua kiểm tra, giám sát, khảo sát, không có trường hợp sai phạm về chuyên môn và cho thấy các cơ sở giáo dục đã quán triệt và từng bước thực hiện khá tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong công tác đổi mới căn bản và toàn diện về GD&ĐT; đồng thời đánh giá được những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân để rút kinh nghiệm và xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW.

Hàng năm Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức sơ kết Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW gắn với tổng kết việc thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy hàng năm về việc thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội của địa phương. UBND huyện, Phòng GD&ĐT định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết Kết luận số 51-KL/TW gắn với việc tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết năm học đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW với các chỉ tiêu về công tác GD&ĐT, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của huyện. Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các xã đều lồng ghép đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về công tác giáo dục theo phân cấp quản lý.

Qua sơ kết, Huyện ủy đã đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm, xác định nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công đổi mới căn bản và toàn diện về GD&ĐT trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW

1. Những kết quả chủ yếu đã đạt được trong thực hiện Kết luận số 51-KL/TW

1.1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị trong quá trình thực hiện Kết luận số 51-KL/TW

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở luôn xác định GD&ĐT là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân, đầu tư cho giáo dục là đầu

tư cho phát triển, từ đó mức chi cho GD&ĐT luôn được ưu tiên. Việc thực hiện đổi mới giáo dục trên địa bàn huyện đã được thực hiện trong sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự quản lý của chính quyền và hoạt động lãnh đạo, quản lý của các cơ sở GD&ĐT có sự tham gia của gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người học vào sự nghiệp đổi mới giáo dục từ cấp mầm non đến THPT. Huyện cũng đã quan tâm chỉ đạo từng bước phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp của huyện gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đào tạo nghề sau THCS và sau THPT; tạo điều kiện thuận lợi để phát triển hài hòa, hỗ trợ giữa giáo dục công lập và ngoài công lập; quan tâm thực hiện các chính sách đầu tư phát triển GD&ĐT đối với vùng đặc biệt khó khăn, vùng có đông dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách... Ngành Giáo dục huyện thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Thường trực, Ban Thường vụ và Huyện ủy cụ thể hóa các chỉ tiêu, đưa ra các nhiệm vụ giải pháp để triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW phù hợp với tình hình địa phương.

UBND huyện đã kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới GD&ĐT huyện gồm các thành viên là lãnh đạo các phòng, ban, ngành tại huyện nhằm phối hợp chỉ đạo, triển khai việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cấp chính quyền tổ chức gặp gỡ, đối thoại, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ, giáo viên và học sinh.

Bên cạnh đó, UBND huyện đã chỉ đạo ngành Giáo dục tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 628/QĐ-TTg và Kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTg đến toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy, UBND huyện quan tâm, chỉ đạo các đơn vị trường học giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; trong đó tập trung truyền thông những quy định mới của Luật Giáo dục năm 2019, triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận đến đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận của xã hội trong thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

1.2. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong hệ thống giáo dục quốc dân

Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống, tình yêu gia đình, yêu đồng bào, yêu Tổ quốc, kiến thức pháp luật và ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục, đào tạo

và trải nghiệm; thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, xây dựng văn hóa trường học; tổ chức thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học; tăng cường vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tư vấn tâm lý, cán bộ Đoàn, Hội, Đội, giáo viên các bộ môn.

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 31/CT-TTg, ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025, giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các đơn vị trường học quan tâm xây dựng, biên soạn nội dung giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết các dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, ý thức cộng đồng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, bài trừ các hủ tục lạc hậu, giáo dục pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

Đổi mới nội dung, phương pháp và tăng cường quản lý chất lượng việc giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá các môn đạo đức, giáo dục công dân, giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng, văn hóa và giáo dục quốc phòng, an ninh trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo.

Chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh.

1.3. Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở; xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các kế hoạch do Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành¹. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025, tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Đồng thời, chú trọng giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở.

¹ Kế hoạch 3688/KH-UBND ngày 17/6/2019 về triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định 1750/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Xây dựng lộ trình và thực hiện có hiệu quả việc nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục 2019, tiến tới toàn bộ đội ngũ được chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo để có cơ chế đặt hàng với các trường sư phạm trong việc đào tạo bồi dưỡng giáo viên cho huyện, đào tạo với nhu cầu sử dụng, khắc phục tình trạng thừa, thiếu nhân lực sư phạm cục bộ. Thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên hằng năm đối với cấp học theo quy định của Bộ GD&ĐT; bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng đơn vị trường học mầm non và phổ thông.

Tăng cường thực hiện các giải pháp đánh giá, giám sát, hỗ trợ tăng tỷ lệ huy động trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo đến trường, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ để duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Triển khai tổ chức việc học tập suốt đời cho người lớn, phấn đấu mỗi người mỗi gia đình, thôn, xã, trở thành công dân học tập, gia đình học tập và đơn vị học tập; xây dựng xã hội học tập.

1.4. Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đảm bảo các điều kiện cơ bản thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sau 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, toàn ngành có 911 cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên và nhân viên trường học (trong đó: 77 CBQL, 758 giáo viên và 76 nhân viên), chất lượng đội ngũ đáp ứng cơ bản về công tác quản lý chỉ đạo cũng như công tác giảng dạy tại các đơn vị trường học trên địa bàn hiện nay.

Các đơn vị tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các khóa đào tạo nâng chuẩn trình độ đào tạo và các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Trong Quý I năm 2024, có 01 CBQL tốt nghiệp Thạc sĩ, 07 viên chức tốt nghiệp Đại học, nhiều viên chức đang tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn trình độ. Chất lượng, trình độ đào tạo của cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học tiếp tục được nâng lên.

Đến nay, tỷ lệ cán bộ quản lý các cấp đạt chuẩn và trên chuẩn: 100%; tỷ lệ giáo viên mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn: 96,2%, chưa đạt chuẩn: 3,8%; giáo

viên tiểu học đạt chuẩn và trên chuẩn: 91,8%, chưa đạt chuẩn: 8,2%; giáo viên THCS đạt chuẩn và trên chuẩn: 94,6%, chưa đạt chuẩn: 5,4% (Tính theo Luật Giáo dục năm 2019).

Kết quả học sinh Kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh năm học 2019 đến 2024 đạt 72 giải: 07 giải nhì, 22 giải 3, 43 giải khuyến khích. Riêng năm 2023, có gần 200 lượt học sinh đạt giải các hội thi, cuộc thi cấp tỉnh, quốc gia, quốc tế.

1.5. Công tác quản lý, đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý các tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo

Đổi mới công tác quản lý trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy vai trò người đứng đầu trong các đơn vị trường học, đào tạo và các địa phương.

Tăng cường xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp và toàn xã hội tham gia đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, đặc biệt là phát triển giáo dục gắn với nhu cầu xã hội.

Tăng cường tự chủ trong giáo dục đào tạo; ban hành các hướng dẫn quy định về cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo, thực hiện chính sách xã hội hóa. Sử dụng có hiệu quả và đúng quy định các nguồn kinh phí; thực hiện chế độ hỗ trợ cho những đối tượng chính sách. Tạo điều kiện để phát triển quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ học sinh.

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục các cấp học.

1.6. Mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW và Kế hoạch số 97-KH/TU

Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, thành lập các nhóm nghiên cứu trong học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên; nhân rộng mô hình các câu lạc bộ học thuật: khoa học kỹ thuật, tiếng Anh, Toán học...

Từng bước triển khai chương trình giáo dục STEM ở trong các trường phổ thông nhằm trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng để làm việc và phát triển trong thế giới công nghệ hiện đại.

Ngành GD&ĐT đã triển khai thực hiện mô hình: Trường học xanh – sạch – đẹp; trường học hạnh phúc nhằm thu hút học sinh đến trường, đảm bảo tiêu chí duy trì sĩ số học sinh, chống bỏ học.

2. Những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu và nguyên nhân

2.1. Những hạn chế, khuyết điểm

- Một số cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội

chưa thật sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kết luận số 51-KL/TW; công tác kiểm tra, giám sát chưa được chú trọng đúng mức, thiếu thường xuyên.

- Việc phân luồng học sinh sau THCS được quan tâm tổ chức thực hiện nhưng học sinh sau THCS vào học tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện còn hạn chế, bất cập.

- Cơ sở vật chất, nhất là phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy và học chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT; chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Công tác đội ngũ: Một số đơn vị chưa đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định của Bộ GD&ĐT. Đặc biệt, khi triển khai Chương trình GDPT 2018 việc mất cân đối và thừa, thiếu cục bộ giáo viên theo môn. Việc thực hiện tinh giản biên chế theo yêu cầu chung gặp khó khăn, số lượng biên chế tinh giản trong ngành giáo dục chủ yếu là do giáo viên nghỉ chế độ, chuyển công tác, dẫn tới khó khăn trong bố trí, sắp xếp giáo viên theo định mức, theo chuyên môn đào tạo.

- Thực hiện chuyên môn các cấp học: Việc tích hợp các môn ở cấp trung học cơ sở còn tạo ra khó khăn trong việc tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; công tác tổ chức dạy học Hoạt động trải nghiệm còn lúng túng, thiếu khoa học; việc thực hiện xã hội hóa còn gặp nhiều khó khăn.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương, một bộ phận cán bộ quản lý về GD&ĐT, giáo viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT chưa đầy đủ. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục còn hạn chế.

- Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực GD&ĐT chưa đáp ứng nhu cầu và quy mô phát triển của sự nghiệp giáo dục. Do thực hiện chính sách tinh giản biên chế, ngành không được giao bổ sung chỉ tiêu biên chế mà còn phải cắt giảm chỉ tiêu biên chế.

- Đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, ít quan tâm đến việc phối hợp cùng nhà trường để giáo dục con em mình; một bộ phận phụ huynh còn coi trọng bằng cấp, chưa định hướng nghề nghiệp cho con em mình, việc chọn nghề sau THCS cho con em là vấn đề khó khăn của nhiều gia đình.

Do quy mô phát triển mạng lưới trường lớp, học sinh thường xuyên biến động nên nhu cầu về số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên có sự thay đổi. Các xã có mật độ dân cư nhỏ, phân tán dẫn đến quy mô trường lớp nhỏ, có nhiều điểm trường lẻ, gây khó khăn cho việc bố trí, sắp xếp giáo viên trong triển khai chương trình và

tổ chức các hoạt động giáo dục. Số lượng học sinh dân tộc thiểu số cao gây nhiều khó khăn trong việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

** Nguyên nhân khách quan*

Những tác động tiêu cực của thiên tai, dịch bệnh Covid-19 kéo dài, diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến công tác triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức các hoạt động giáo dục cũng như vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục.

Một số cơ chế, chính sách xã hội hóa chưa đồng bộ, kịp thời như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, đặc biệt ở một số địa phương quỹ đất công dành cho GDĐT hầu như không có để giao hoặc cho thuê với nhà đầu tư.

3. Bài học kinh nghiệm

- Cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, trong đó có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh ngành GD&ĐT phải quán triệt đầy đủ, nắm vững quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đổi mới giáo dục, để đào tạo nguồn nhân lực của huyện đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện mạng lưới giáo dục, nhất là phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, để mọi người đồng tình và hưởng ứng tham gia.

- Phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW và các văn bản khác của Trung ương, của tỉnh về công tác đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy chính quyền phải luôn quán triệt và xác định công tác đổi mới căn bản và toàn diện về GD&ĐT là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động tổng thể các nguồn lực từ ngân sách, nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, nguồn lực từ cộng đồng cho việc xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời của người dân.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối với các đối tượng chính sách, vùng khó khăn cho cả người dạy và người học, đề động viên, cổ vũ cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân cùng thực hiện tốt việc đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT.

- Quan tâm công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, khảo sát, sơ kết, tổng kết và kịp thời biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong công tác đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT. Kịp thời ngăn ngừa, xử lý, chấn chỉnh những vi phạm xảy ra sai phạm trong hoạt động giáo dục. Gắn công tác đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT với mục tiêu, chỉ tiêu trong chương trình công

tác năm của cấp ủy, chính quyền địa phương và xem đây là tiêu chí thi đua hàng năm của ngành và các địa phương.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CMCN 4.0 tác động ngày càng sâu sắc và nhiều chiều đến các quốc gia. Công nghệ số sẽ thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hóa, xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo.

Tình hình địa phương: Kinh tế tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng khá, hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, hoàn thiện, văn hóa – xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh, phúc lợi xã hội đảm bảo, quốc phòng – an ninh được giữ vững. Giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện từng bước được nâng lên theo hướng toàn diện, đảm bảo thực chất; quy mô trường, lớp ổn định, đáp ứng cơ bản nhu cầu học tập của nhân dân; chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học đạt kết quả khá tốt; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý được bồi dưỡng thường xuyên, vững vàng tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; cơ sở vật chất, trang thiết bị được tăng cường; phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh; phong trào thi đua yêu nước, dạy tốt, học tốt được phát huy; phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá được đổi mới theo hướng tích cực.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

- Các cấp ủy, chính quyền tiếp tục quán triệt các quan điểm chỉ đạo, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW. Chỉ đạo ngành giáo dục tiếp tục tập trung thực hiện các Nghị quyết, kết luận của Đảng và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh: Các quan điểm, định hướng phát triển GD&ĐT trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước của các cấp, các ngành về lĩnh vực giáo dục đào tạo; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, khảo sát việc tổ chức thực hiện đổi mới GD&ĐT đối với các chi bộ, đảng bộ trong trường học.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý

- Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực GD&ĐT theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Tập trung xây dựng, phê duyệt và tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển GD&ĐT theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi để thực hiện các chỉ tiêu được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học theo Quyết định số 1011/QĐ-UBND, ngày 17/6/2021 của UBND huyện Đam Rông về việc ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Đam Rông giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch số 60/KH-HU, ngày 31/5/2018 của Huyện ủy Đam Rông về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

3. Thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Tăng cường thu hút, huy động các nguồn lực đầu tư cho GD&ĐT. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018; tiếp tục thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025, với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

4. Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh, học viên

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm

guar cho học sinh, học viên noi theo. Triển khai thực hiện Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030*”; Chương trình “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030*”; Triển khai thực hiện công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án “*Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025*” đạt hiệu quả cao nhất.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở GDĐT; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

5. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong điều kiện mới. Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*” và Đề án “*Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025*”. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông chất lượng, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động. Củng cố Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên. Đa dạng hóa nội dung chương trình, tạo

điều kiện thuận lợi cho người dân được học tập liên tục, suốt đời; nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong GDĐT; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*” và Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025*”; Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị trường học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

7. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GDĐT. Chú trọng việc kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của thủ trưởng các đơn vị; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

8. Hội nhập quốc tế trong giáo dục

Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế về bồi dưỡng giáo viên, phát triển chương trình giảng dạy và sách giáo khoa, về kiểm tra, đánh giá học sinh ở giáo dục phổ thông. Nâng cấp hệ thống thư viện, hệ thống máy tính kết nối Internet tạo cơ hội cho học sinh và giáo viên tìm hiểu và tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới.

9. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND tỉnh phát động, việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong*

cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới; các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”* trên địa bàn huyện Đam Rông.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Các ban và Văn phòng Huyện ủy,
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Đa Cát K' Hương